

Bản án số: 78/2020/HS-ST

Ngày: 04/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Nở

2/ Ông Phạm Văn Hề

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Liêm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Công Lữ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công KHi vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1722/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Cao Th (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 28/01/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 120 đường số 8, Phường AT, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Cao Th và bà Đỗ Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị Ánh T (chưa đăng ký kết hôn) và 02 con đều sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm tù, về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 187/2015/HSST) chấp hành xong ngày 04/12/2016.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/7/2019 (có mặt).

Bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”, theo qui định tại khoản 2, Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Trọng Ngh, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Ba, xã AP, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở: 26/4 ấp 2, xã XTS, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Châu Phước B, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: 47B/1 khu phố 2, phường HT, Quận AW, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Vũ Kh, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: 11/4 đường XT 2, xã XTĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/07/2019, tại số 172 HHG, phường TL, Quận AW, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Cao Th có hành vi giao số tiền 7.300.000 đồng (bảy triệu ba trăm ngàn đồng), trong đó có 14 (mười bốn) tờ tiền giả, mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 03 tờ tiền thật gồm 01 (một) tờ mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và 02 (hai) tờ mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) cho anh Nguyễn Trọng Ngh (sinh năm 1991, ĐKTT: ấp Ba, xã AP, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp, là nhân viên giao hàng) để thanh toán đơn hàng mua 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), giá 7.372.000 đồng (bảy triệu ba trăm bảy mươi hai ngàn đồng) trên trang mạng thương mại điện tử Shopee. Sau khi nhận tiền từ Th1, anh Nghĩa kiểm tra phát hiện có tiền giả nên đã tri hô, cùng quần chúng bắt giữ và trình báo sự việc cho Công an phường TL, Quận AW xử lý. Qua kiểm tra người Th1, Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 32 (ba mươi hai) tờ tiền giả, mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), do đó Công an phường TL đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Cao Th chuyển Cơ quan An ninh điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 31/7/2019, anh Châu Phước B (sinh năm 1993, ĐKTT: 47B/1 khu phố 2, phường HT, Quận AW, Thành phố Hồ Chí Minh, là nhân viên thu ngân Công ty cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh) đến Công an phường HT, Quận AW giao nộp 14 (mười bốn) tờ tiền giả, mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Anh B KHi do thu được từ đơn hàng giao 01 điện thoại di động ngày 27/7/2019.

Theo Kết luận Giám định số 1456/KLGD-TT ngày 27/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 60 (sáu mươi) tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) thu giữ nêu trên là giấy bạc giả, được làm giả trên chất liệu giấy trắng, các nội dung trên tờ giấy bạc được in giả bằng phương pháp in phun màu; giấy được cắt để lộ khoảng hở tạo hai ô cửa sổ trong suốt, sau khi nội dung được in trên giấy bạc xong thì tờ giấy bạc được ép dính lớp nhựa mỏng trong suốt ở một mặt để tạo thành tờ giấy bạc hoàn chỉnh.

Quá trình điều tra, Phạm Cao Th KHi nhận: Vào chiều ngày 20/7/2019, Th1 gọi cho L (là bạn không rõ lai lịch) đòi nợ 60 triệu đồng, L hẹn 15 giờ

cùng ngày sẽ trả, sau đó một người tên Ngh liên hệ với Th1 hẹn gặp ở khu vực chân cầu Dừa đường LVK, Quận AW trả trước cho Th1 30 triệu đồng và nói L nợ lại 30 triệu đồng. Sau khi nhận tiền xong, Th1 kiểm tra thấy 60 (sáu mươi) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) là giả vì có số seri trùng nhau và có màu sắc nhạt hơn, Th1 liên lạc với L để hỏi về số tiền này nhưng chưa gặp được. Do cần tiền để kinh doanh cá cảnh nên Th1 nảy sinh ý định dùng tiền giả thanh toán các đơn hàng đặt mua trên các trang thương mại điện tử Tiki và Shopee. Do đó, khoảng 15 giờ ngày 26/07/2019, Th1 đến tiệm NET “Oanh” (số 592 Lê Đức Thọ, Phường AT, quận GV) truy cập trang thương mại điện tử Shopee.vn bằng tài khoản có tên đăng nhập “phamphong288”, tên người dùng là “Pham Van Phong”, mật khẩu: Lip111111 số điện thoại 0702.814.033, địa chỉ: 30 HHG, Phường TL, Quận AW để đặt mua 01 (một) điện thoại OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb) giá 7.372.000 đồng (bảy triệu ba trăm bảy mươi hai ngàn đồng). Sau khi đặt hàng xong, Th1 thỏa thuận với anh Nguyễn Trọng Ngh (là nhân viên giao hàng) thời gian, địa điểm để giao nhận hàng. Đến khoảng 17 giờ ngày 30/07/2019, Th1 dùng 14 (mười bốn) tờ tiền giả, mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) thanh toán đơn hàng cho anh Nghĩ thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra, Phạm Cao Th còn KHi nhận vào khoảng 20 giờ ngày 25/07/2019, cũng tại quán NET “Oanh” Th1 đã sử dụng thông tin tài khoản “Pham Van Phong”, số điện thoại: 0702,814,033, địa chỉ: 60 HHG, phường TL, Quận AW truy cập vào trang thương mại điện tử Tiki.vn để đặt mua 01 (một) điện thoại OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb) trị giá 7.199.000 đồng (bảy triệu một trăm chín mươi chín ngàn đồng). Đến 17 giờ ngày 27/07/2019, Th1 nhờ người bạn tên Tý (không rõ lai lịch) chở đến gặp anh Nguyễn Vũ Kh (là nhân viên giao hàng) tại khu du lịch Bến Xưa (đối diện số 60 HHG, phường TL, Quận AW). Tại đây, Th1 đã đưa số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm ngàn đồng), gồm 14 (mười bốn) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) tờ tiền thật mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) đồng thời nhận gói hàng là 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro đem về sử dụng sau đó bị công an thu giữ. Đối với số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm ngàn đồng) nhận từ Th1, anh KH không biết trong đó có tiền giả nên mang về giao nộp cho thủ quỹ công ty là anh Châu Phước B (nhân viên thu ngân Kho Giao hàng Quận AW, Công ty cổ phần dịch vụ Giao Hàng Nhanh), sau kiểm đếm anh B phát hiện có 14 (mười bốn) tờ tiền giả, mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) nên báo cho quản lý biết và cất giữ trong két sắt của công ty vào ngày 27/7/2019 đến ngày 31/7/2019, anh B tự nguyện giao nộp số tiền giả này cho cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bị can Phạm Cao Th đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Anh Nguyễn Trọng Ngh, Nguyễn Vũ Kh, Châu Phước B khai phù hợp với lời khai của Phạm Cao Th.

Đối với người tên Tý, L và Ngh do Phạm Cao Th khai không rõ lại lịch, địa chỉ nên Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ xử lý.

Vật chứng vụ án: (đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 17/2019 ngày 21/10/2019 và ngày 22/10/2019 của Cơ quan An ninh điều tra (PA09) và Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp (PC10). Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL: 73-76), gồm:

- 60 (sáu mươi) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), gồm 04 (bốn) tờ seri: QD 12380565; 04 (bốn) tờ seri: CT 19367201; 03 (ba) tờ seri: MY 11094857; 03(ba) tờ seri: CG 13395251; 03 (ba) tờ seri: AG 13395280; 03 (ba) tờ seri: TO 13330588; 03 (ba) tờ seri: LH 14905376; 03 (ba) tờ seri: BG 19306878; 03 (ba) tờ seri: SR 17302938; 03 (ba) tờ seri: AO 11069832; 03 (ba) tờ seri: HY 16337255; 03 (ba) tờ seri: TG 11007293; 02 (hai) tờ seri: VP 11709363; 02 (hai) tờ seri: EH 11703369; 02 (hai) tờ seri: RB 13094866; 02 (hai) tờ seri: FH 11907391; 02 (hai) tờ seri: LH 14705622; 02 (hai) tờ seri: FB 11037483; 02 (hai) tờ seri: AU 11150367; 02 (hai) tờ seri: FB 10703672; 02 (hai) tờ seri: LG 10703618; 02 (hai) tờ seri: CR 13026599; 01 (một) tờ seri: KJ 10703350.

- Số tiền VND 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) đã nộp Kho bạc nhà nước quận B Thạnh;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Airblade, màu đỏ đen, BKS 59V1-309.65, số máy NC110APE0105060, số khung NCMCAP0105060. Qua xác minh do Phạm Cao Th đứng tên đăng ký sử dụng. Ngày 26/7/2019, Th1 sử dụng xe máy trên đi mua điện thoại bằng tiền giả thì bị bắt thu giữ xe chờ xử lý theo quy định;

- 01 (một) điện thoại hiệu: OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), số IMEI 1: 863980045438313, số IMEI 2: 863980045438305 (có hai sim gồm 0702814033, 0932083139) và 01 (một) điện thoại hiệu Nokia model 112, màu đen (không sim), số IMEI 1: 358367105/799000/5, số IMEI 2: 35867057990013;

- 02 (hai) phong bao lì xì bằng giấy hình chữ nhật, kích thước 15.8 x 7.5 cm màu đỏ, hoa văn màu trắng trước mặt có chữ “Xuân sung túc, tết hạnh phúc”.

- 02 (hai) mảnh mút xốp và 01 (một) bịch Comfort màu hồng.

- 01 (một) hộp giấy carton hình khối chữ nhật, mặt hộp có ghi thông tin mã vận đơn EG1DLD76L từ kho Strading HCM đến Phạm Van Phong nội dung hàng điện thoại OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb) hàng chính hãng xanh SL1 thu người nhận 7.371.392 đồng (bảy triệu ba trăm bảy mươi một ngàn ba trăm chín mươi hai đồng).

- 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-P1 ngày 20/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Cao Th về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2, Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

1. Quá trình xét hỏi công khai và thẩm tra các tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã thừa nhận tại cơ quan điều tra, bị cáo xin xử nhẹ tội vì mới phạm tội lần đầu, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế.

2. Trong phần tranh luận:

2.1 Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm luận tội: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như bản Cáo trạng đã truy tố. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Cao Th về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại các Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Cao Th với mức án 06 năm đến 07 năm tù giam, phạt tiền bị cáo số tiền là 10.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

2.2. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

3. Phần bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Phạm Cao Th: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông, bà Nguyễn Trọng Ngh, Châu Phước B, Nguyễn Vũ Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy, tại cơ quan điều tra những người này đều đã có lời KHi nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Qua lời KHi nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời KHi tại cơ quan điều tra và phù hợp với các vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 25/7/2019 và ngày 26/7/2019, Phạm Cao Th đã đặt mua 02 điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb) tại 02 trang thương mại điện tử Tiki.vn với giá 7.199.000 đồng và trang Shopee.vn với giá 7.372.000 đồng. Ngày 27/7/2019, Th1 gặp anh Nguyễn Vũ Kh (là nhân viên giao hàng Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh) để nhận hàng theo đơn hàng đặt trên trang Tiki.vn, Th1 đã đưa cho anh KH số tiền 7.200.000 đồng, trong đó có 7.000.000 đồng là tiền giả, gồm 14 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, đồng thời nhận gói hàng là 01 điện thoại di động OPPO F11 Pro rồi đem về sử dụng. Ngày 30/7/2019, Phạm Cao Th gặp anh Nguyễn Trọng Ngh (là nhân viên giao hàng) để nhận hàng theo đơn hàng đặt trên trang Shopee.vn, Th1 đã đưa cho anh Nghĩa số tiền 7.300.000 đồng, trong đó có 7.000.000 đồng là tiền giả, gồm 14 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng thì bị anh Nghĩa phát hiện, tri hô quần chúng bắt giữ và trình báo sự việc cho Công an phường TL, Quận AW xử lý. Qua kiểm tra người Th1, Cơ quan Công an còn phát hiện, thu giữ thêm tiền giả có giá trị tương ứng 16.000.000 đồng, gồm 32 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. Tổng cộng, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Cao Th 60 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, có giá trị tương ứng 30.000.000 đồng. Số tiền này đã được giám định cho ra kết quả là tiền giả, theo Kết luận Giám định số 1456/KLGĐ-TT ngày 27/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, bị cáo Phạm Cao Th đã 02 lần có hành vi lưu hành tiền giả, có giá trị tương ứng mỗi lần là 7.000.000 đồng, tổng cộng 14.000.000 đồng, tàng trữ tiền giả có giá trị tương ứng 16.000.000 đồng, tổng cộng bị cáo tàng trữ, lưu hành tiền giả có giá trị tương ứng 30.000.000 đồng; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi như đã nhận định với lỗi cố ý, biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của

bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước.

Do đó, có cơ sở xác định hành vi của bị cáo Phạm Cao Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Cao Th đã thực hiện hành vi lưu hành tiền giả 02 lần, vào các ngày 27/7/2019 và 30/7/2019, tiền giả lưu hành mỗi lần có giá trị tương ứng 7.000.000 đồng, đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tăng nặng một phần hình phạt.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể trong lĩnh vực tài chính, tiền tệ, gây ảnh hưởng xấu đến việc phát hành, lưu hành, quản lý tiền tệ của nhà nước và lưu thông tiền tệ trên thị trường, gây ảnh hưởng đến nền kinh tế. Ngoài ra, hành vi của bị cáo Phạm Cao Th còn xâm phạm đến quyền sở tài sản hợp pháp của người khác. Bị cáo biết rõ số tiền trên là tiền giả, hành vi tàng trữ, lưu hành tiền giả của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn, hối cải; Bị cáo Phạm Cao Th đã tự nguyện và yêu cầu gia đình bồi thường cho Công ty cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh số tiền 7.000.000 đồng mà Th1 đã thanh toán bằng tiền giả cho đơn hàng Tiki do anh Nguyễn Vũ Kh giao ngày 27/7/2019, Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Áp dụng khoản 5 Điều 207 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo Th1 phải chịu hình phạt với số tiền là 10.000.000 đồng

[7] Về hành vi của các đối tượng có liên quan trong vụ án

Các đối tượng tên L là người Phạm Cao Th khai hện trả tiền cho Th1, đối tượng tên Nghĩa là người Phạm Cao Th khai đưa 30.000.000 đồng tiền giả cho Th1, đối tượng tên Tý là người Phạm Cao Th KHi chở Th1 đến gặp anh Nguyễn Vũ Kh để nhận hàng vào ngày 27/7/2019, qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở giải quyết. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

8.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 60 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, gồm: 04 tờ có số seri: QD 12380565; 04 tờ có số seri CT 19367201; 03 tờ có số seri MY 11094857; 03 tờ có số seri CG 13395251; 03 tờ có số seri AG 13395280; 03 tờ có số seri TO 13330588; 03 tờ có số seri LH 14905376; 03 tờ có số seri BG 19306878; 03 tờ có số seri SR 17302938; 03 tờ có số seri AO 11069832; 03 tờ có số seri HY 16337255; 03 tờ có số seri TG 11007293; 02 tờ có số seri VP 11709363; 02 tờ có số seri EH 11703369; 02 tờ có số seri RB 13094866; 02 tờ có số seri FH 11907391; 02 tờ có số seri LH 14705622; 02 tờ có số seri FB 11037483; 02 tờ có số seri AU 11150367; 02 tờ có số seri FB 1070367; 02 tờ có số seri LR 10703618; 02 tờ có số seri CR 13026599; 01 tờ có số seri TH 17306472; 01 tờ có số seri KJ 10703350.

- 02 phong bao lì xì bằng giấy hình chữ nhật, kích thước 15.8 x 7.5 cm, màu đỏ, hoa văn trắng trước có mặt chữ “Xuân sung túc, tết hạnh phúc”.

- 01 ví da màu nâu, đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng.

- 02 mảnh mút xốp và 01 bịch Comfort màu hồng

- 01 sim điện thoại số 0702814033 là số điện thoại bị cáo sử dụng để đặt hàng, nhận hàng trên các trang thương mại điện tử; 01 sim điện thoại số 0932083139 không còn giá trị sử dụng (02 sim này nằm trong điện thoại OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), số IMEI 1: 863980045438313, số IMEI 2: 863980045438305).

- 01 hộp giấy carton hình khối chữ nhật, mặt hộp có ghi thông tin mã vận đơn EG1DLD76L từ kho Strading HCM đến Phạm Van Phong nội dung hàng điện thoại OPPO F11 pro (6Gb/128GB) hàng chính hãng xanh SL1 thu người nhận 7.371.392đ.

8.2. Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 xe máy hiệu Airblade, màu đỏ đen, BKS 59V1-309.65, số máy NC110APE0105060, số khung NCMCAP0105060 do Phạm Cao Th đứng tên sử dụng, là xe Th1 sử dụng để đi mua điện thoại bằng tiền giả.

- 01 điện thoại hiệu OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), số IMEI 1: 863980045438313, số IMEI 2: 863980045438305 là tài sản bị cáo có được do

thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời là điện thoại bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại hiệu Nokia model 112, màu đen (không sim), số IMEI 1: 358367105/799000/5, số IMEI 2: 35867057990013 là điện thoại bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Số tiền 400.000 đồng đã nộp vào Kho bạc nhà nước quận B Thạnh, đây là số tiền bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Về trách nhiệm dân sự.

Trong vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền khởi kiện Phạm Cao Th bồi thường thiệt hại bằng một vụ án dân sự khác.

[10] Về án phí.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo Phạm Cao Th phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Cao Th phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 207, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Cao Th 06 (sáu) năm tù; thời hạn tính từ ngày 30/7/2019. Phạt tiền bị cáo Th1 số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 60 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng, gồm: 04 tờ có số seri: QD 12380565; 04 tờ có số seri CT 19367201; 03 tờ có số seri MY 11094857; 03 tờ có số seri CG 13395251; 03 tờ có số seri AG 13395280; 03 tờ có số seri TO 13330588; 03 tờ có số seri LH 14905376; 03 tờ có số seri BG 19306878; 03 tờ có số seri SR 17302938; 03 tờ có số seri AO 11069832; 03 tờ có số seri HY 16337255; 03 tờ có số seri TG 11007293; 02 tờ có số seri VP 11709363; 02 tờ có số seri EH 11703369; 02 tờ có số seri RB 13094866; 02 tờ có số seri FH 11907391; 02 tờ có số seri LH 14705622; 02 tờ có số seri FB 11037483; 02 tờ có số seri AU 11150367; 02 tờ có số seri FB 1070367, 02 tờ có số seri

LR 10703618; 02 tờ có số seri CR 13026599; 01 tờ có số seri TH 17306472; 01 tờ có số seri KJ 10703350.

+ 02 phong bao lì xì bằng giấy hình chữ nhật, kích thước 15.8 x 7.5 cm, màu đỏ, hoa văn trắng trước có mặt chữ “Xuân sung túc, tết hạnh phúc”.

+ 01 ví da màu nâu, đã qua sử dụng.

+ 02 mảnh mút xốp và 01 bịch Comfort màu hồng.

+ 01 sim điện thoại số 0702814033 và 01 sim điện thoại số 0932083139 (nằm trong điện thoại OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), số IMEI 1: 863980045438313, số IMEI 2: 863980045438305).

+ 01 hộp giấy carton hình khối chữ nhật, mặt hộp có ghi thông tin mã vận đơn EG1DLD76L từ kho Strading HCM đến Phạm Van Phong nội dung hàng điện thoại OPPO F11 pro (6Gb/128GB) hàng chính hãng xanh SL1 thu người nhận 7.371.392đ.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

+ 01 xe máy hiệu Airblade, màu đỏ đen, BKS 59V1-309.65, số máy NC110APE0105060, số khung NCMCAP0105060

+ 01 điện thoại hiệu OPPO F11 Pro (6Gb/128Gb), số IMEI 1: 863980045438313, số IMEI 2: 863980045438305

+ 01 điện thoại hiệu Nokia model 112, màu đen (không sim), số IMEI 1: 358367105/799000/5, số IMEI 2: 35867057990013 là điện thoại bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/190 ngày 16/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Số tiền 400.000 đồng đã nộp vào Kho bạc nhà nước quận B Thạnh

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Cao Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THA-DS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Trại giam PA09;
- Phòng THA-HS;
- Phòng PC 53-CATP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp;
- Lưu: Hình sự; Hồ sơ.

Vũ Đức Toàn